

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 18 - 01 - 2019

V/v Ly hôn giữa anh Ngh và chị H.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Dương

2. Ông Hoàng Văn Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình ghi biên bản phiên tòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy: Bà Phạm Thị Thanh Hải kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 270/2018/TLST – HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2018 về việc Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2018/QĐST- HNGĐ ngày 18/12/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Ngh (tức Nguyễn Đức Ngh)

Sinh năm 1972

Địa chỉ: thôn TH, xã TB, huyện TT, Thái Bình.

Bị đơn: Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1976

Địa chỉ: thôn TH, xã TV, huyện TT, Thái Bình.

(Anh Nguyễn Văn Ngh xin xét xử vắng mặt; chị Trịnh Thị H vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các đơn gửi Tòa án nguyên đơn là anh Nguyễn Văn Ngh trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Trịnh Thị H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TB vào ngày 18 tháng 6 năm 1996. Thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường nhưng càng về sau càng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp. Từ năm 2013 anh và chị H ly thân nay anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn với chị H.

Về việc nuôi dưỡng con chung: Anh và chị H có hai con chung là Nguyễn Ngọc Kh, sinh ngày 24/12/1996 và Nguyễn Anh Th, sinh ngày 29/6/2009. Hiện nay con Nguyễn Ngọc Kh đã trên 18 tuổi có gia đình riêng nên anh không yêu cầu về việc nuôi dưỡng. Anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Anh Th, không yêu cầu chị H cấp dưỡng.

Về chia tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn chị Trịnh Thị H không đến Tòa án làm việc nên không thu thập được chứng cứ do bị đơn cung cấp.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đã phát biểu về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đều đúng quy định. Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho anh Nguyễn Văn Ngh ly hôn chị Trịnh Thị H, giao con chung Nguyễn Anh Th cho anh Nguyễn Văn Ngh trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận việc anh Ngh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung: Do đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về hôn nhân:*

Anh Nguyễn Văn Ngh và chị Trịnh Thị H kết hôn hợp pháp. Do tính tình không hợp nên cuộc sống chung của anh, chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn dẫn tới ly thân. Từ năm 2013 đến nay anh chị sống mỗi người một nơi không còn quan tâm, hỏi han gì đến nhau nữa; thời gian anh chị ly thân đã lâu, không có giải pháp nào hòa giải đoàn tụ nên áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu, xử cho anh Nghiệm ly hôn chị Hiền.

[2]. *Về con chung:* Anh Nguyễn Văn Ngh và chị Trịnh Thị H có hai con chung là Nguyễn Ngọc Kh, sinh ngày 24/12/1996 và Nguyễn Anh Th, sinh ngày 29/6/2009. Con Nguyễn Ngọc Kh đã đủ 18 tuổi nên không đặt ra trách nhiệm nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn Ngh có đủ điều kiện chăm sóc, giáo dục con chung, chị H vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên giao con Nguyễn Anh Th cho anh Ngh trực tiếp nuôi dưỡng, anh Ngh không yêu cầu chị H cấp dưỡng là tự nguyện nên chấp nhận.

[3]. *Về phần tài sản:* Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. *Về án phí:* Anh Nguyễn Văn Ngh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 17 Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí:

1. Về hôn nhân:

Xử cho chị anh Nguyễn Văn Ngh ly hôn chị Trịnh Thị H;

2. Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn Ngh và chị Trịnh Thị H có hai con chung là Nguyễn Ngọc Kh, sinh ngày 24/12/1996 và Nguyễn Anh Th, sinh ngày 29/6/2009. Con Nguyễn Ngọc Kh đã đủ 18 tuổi nên không đặt ra trách nhiệm nuôi dưỡng. Giao con Nguyễn Anh Th cho anh Ngh trực tiếp nuôi dưỡng; chấp nhận việc anh Ngh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung;

3. Về tài sản chung: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí:

Nguyên đơn là anh Nguyễn Văn Ngh phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ số tiền được 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai số 0001602 ngày 17/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT. Anh Nguyễn Văn Ngh đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Anh Nguyễn Văn Ngh và chị Trịnh Thị H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đặt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã TB;
- VKSND huyện TT;
- Thi hành án dân sự huyện TT
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hương Lan

